

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 055/HT/2019

## Kẹo Tic Tac Hương Dâu và Dâu Bạc Hà

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Sản xuất Hương Thủy  
Địa chỉ: Nhà ở số 39 khu nhà ở tại phân khu 18 A, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước  
Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

TỔNG GIÁM ĐỐC



SAKO NOBUTAKA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 055/HT/2019

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Sản Xuất Hương Thủy

Địa chỉ: Nhà ở số 39 Khu nhà ở tại phân khu 18A, đường Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36.209.955 .....Fax: 028.36.209.960

E-mail: info@huongthuy.com.vn.....

Mã số doanh nghiệp:.....0304898593.....

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **Kẹo Tic Tac Hương Dâu và Dâu Bạc Hà**

2. Thành phần: Đường, maltodextrin, chất điều chỉnh độ acid (acid citric, acid malic, acid tartaric), chất làm dày (gôm Arabic), tinh bột gạo, các hương tự nhiên và giống tự nhiên, chất chống đông vón (magnesium stearate), bột dâu (0,10%), bột nước chanh, chất làm bóng (carnauba wax), chất tạo màu (carmoisine).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: Xem “P” trên bao bì. Sử dụng tốt nhất trước: Xem “E” trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Khối lượng tịnh: 14,5 g/hộp. Đóng trong hộp nhựa đảm bảo yêu cầu vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):.....

Nhà sản xuất: Ferrero India Private Limited

Địa chỉ: Plot Number F-13, Maharashtra Industrial Development Corporation –

Baramati - 413133, Pune District (Maharashtra), Ấn Độ

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ y tế về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa trong ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa

- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2008 Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.



TP HCM ngày 15 tháng 08 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**SAKO NOBUTAKA**



**BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP  
QUY ĐỊNH AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: 055/HT/2019

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Sản xuất Hương Thủy  
Địa chỉ: Nhà ở số 39 khu nhà ở tại phân khu 18 A, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước  
Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: 84 28 3620 9955 - Fax: 84 28 3620 9960

**CÔNG BỐ**

Áp dụng cho sản phẩm: **Kẹo Tic Tac Hương Dâu và Dâu Bạc Hà**

Xuất xứ: Ấn Độ

Nhà sản xuất: Ferrero India Private Limited

Địa chỉ: Plot Number F-13, Maharashtra Industrial Development Corporation –  
Baramati - 413133, Pune District (Maharashtra), Ấn Độ.

Phù hợp với quy định an toàn thực phẩm Quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày  
19/12/2007 về Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.  
Quyết định 38/2008/QĐ-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2008 Quy định mức giới hạn tối  
đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.  
-QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại  
nặng trong thực phẩm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm nghiệm định kỳ theo quy định  
hiện hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2019



TỔNG GIÁM ĐỐC

Sako Nobutaka



## BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

|                                       |                                     |                 |
|---------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|
| SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TP. HỒ CHÍ MINH | Sản phẩm nhập khẩu                  | Số: 055/HT/2019 |
| CÔNG TY CP TM-DV-SX HƯƠNG THỦY        | Kẹo Tic Tac Hương Dâu và Dâu Bạc Hà |                 |

### 1. Yêu cầu kỹ thuật

#### 1.1 Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: dạng viên rắn
- Màu: màu hồng đậm và nhạt đặc trưng của sản phẩm
- Mùi vị: mùi thơm của dâu và bạc hà đặc trưng của sản phẩm

#### 1.2 Chỉ tiêu vi sinh:

| TT | Tên chỉ tiêu              | Đơn vị tính | Mức tối đa      |
|----|---------------------------|-------------|-----------------|
| 1  | Tổng số vi khuẩn hiếu khí | Cfu/g       | 10 <sup>4</sup> |
| 2  | <i>Coliforms</i>          | Cfu/g       | 10              |
| 3  | <i>Escherichia Coli</i>   | Cfu/g       | <2              |
| 4  | <i>Cl.perfringens</i>     | Cfu/g       | 10              |
| 5  | <i>S.aureus</i>           | Cfu/g       | 10              |
| 6  | <i>B.cereus</i>           | Cfu/g       | 100             |
| 7  | Tổng số BTNM - M          | Cfu/g       | 100             |
| 8  | <i>Salmonella</i>         | Cfu/25g     | Không phát hiện |



#### 1.3 Giới hạn hàm lượng kim loại nặng:

| TT | Tên chỉ tiêu             | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|--------------------------|-------------|------------|
| 1  | Hàm lượng Chì (Pb)       | mg/kg       | 2,0        |
| 2  | Hàm lượng Cadimi (Cd)    | mg/kg       | 0,5        |
| 3  | Hàm lượng Thủy ngân (Hg) | mg/kg       | 0,05       |
| 4  | Hàm lượng Arsen (As)     | mg/kg       | 1,0        |

#### 1.4 Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

| TT | Tên chỉ tiêu       | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|--------------------|-------------|------------|
| 1  | Aflatoxin B1       | ppb         | 5          |
| 2  | Aflatoxin B1B2G1G2 | ppb         | 15         |
| 3  | Melamin            | Mg/kg       | 2,5        |

**2. Thành phần cấu tạo:** Đường, maltodextrin, chất điều chỉnh độ acid (acid citric, acid malic, acid tartaric), chất làm dày (gôm Arabic), tinh bột gạo, các hương tự nhiên và giống tự nhiên, chất chống đông vón (magnesium stearate), bột dâu (0,10%), bột nước chanh, chất làm bóng (carnauba wax), chất tạo màu (carmoisine).

**3. Thời hạn sử dụng:** 15 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: Xem “P” trên bao bì

Sử dụng tốt nhất trước: Xem “E” trên bao bì

#### 4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

4.1 Công dụng: Không có

4.2 Đối tượng sử dụng: Không có

4.3 Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp.

4.4 Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

**5. Chất liệu bao bì – quy cách bao gói:**

5.1 Chất liệu bao bì: Đóng trong hộp nhựa đảm bảo yêu cầu vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5.2 Quy cách bao gói: Khối lượng tịnh: 14,5 g/hộp.

**6. Nội dung ghi nhãn sản phẩm:** Sản phẩm có nhãn chính và nhãn phụ đính kèm

**7. Các biện pháp phân biệt thật giả:** Không có

**8. Xuất xứ và thương nhân nhập khẩu:**

8.1 Xuất xứ: Ấn Độ

Nhà sản xuất: Ferrero India Private Limited

Địa chỉ: Plot Number F-13, Maharashtra Industrial Development Corporation –

Baramati - 413133, Pune District (Maharashtra), Ấn Độ

8.2 Thương nhân nhập khẩu:

Công ty Cổ Phần Thương mại Dịch vụ Sản xuất Hương Thủy

Địa chỉ: Nhà ở số 39 khu nhà ở tại phân khu 18A, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 84 28 3620 9955- Fax: 84 28 3620 9960



TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC



Sako Nobutaka

## NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ CỦA SẢN PHẨM

**Tên sản phẩm:** Kẹo Tic Tac Hương Dâu và Dâu Bạc Hà

**Thành phần:** Đường, maltodextrin, chất điều chỉnh độ acid (acid citric, acid malic, acid tartric), chất làm dày (gôm Arabic), tinh bột gạo, các hương tự nhiên và giống tự nhiên, chất chống đông vón (magnesium stearate), bột dâu (0,10%), bột nước chanh, chất làm bóng (carnauba wax), chất tạo màu (carmoisine).

**Hạn sử dụng:** Ngày sản xuất: Xem “P” trên bao bì

Sử dụng tốt nhất trước: Xem “E” trên bao bì

**Hướng dẫn sử dụng:** Dùng trực tiếp

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

**Quy cách đóng gói:** Khối lượng tịnh: 14,5 g.

**Xuất xứ:** Sản xuất tại Ấn Độ

Nhà sản xuất: Ferrero India Private Limited

Địa chỉ: Plot Number F-13, Maharashtra Industrial Development Corporation –  
Baramati - 413133, Pune District (Maharashtra), Ấn Độ.

**Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**

Công ty Cổ Phần Thương mại Dịch vụ Sản xuất Hương Thủy

Địa chỉ: 39, phân khu 18A, Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, Hồ Chí Minh.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC



Sako Nobutaka



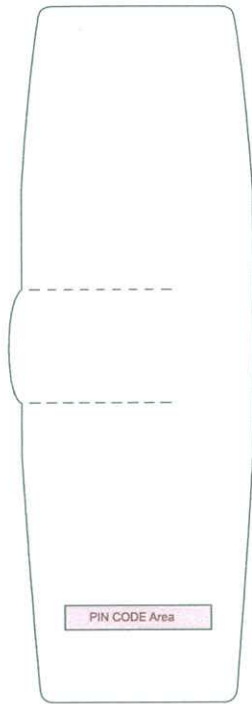
0 Tic Tac T30 Strawberry Mix IND - VN #90VN3  
mW x 86mmH      SAP# 131378      30/07/19



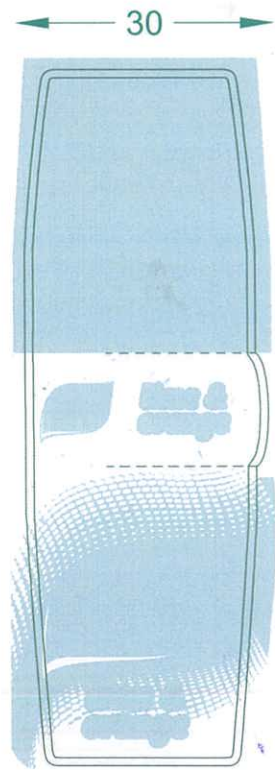
86



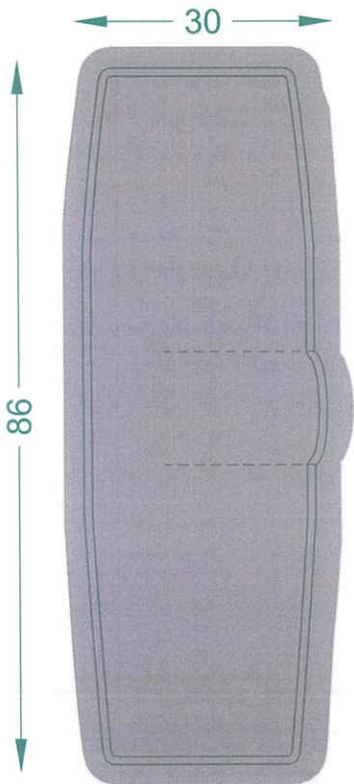
30



Flavor images are available  
Please use the number before  
the image to find it  
on InDesign database.



White Plate DEMO



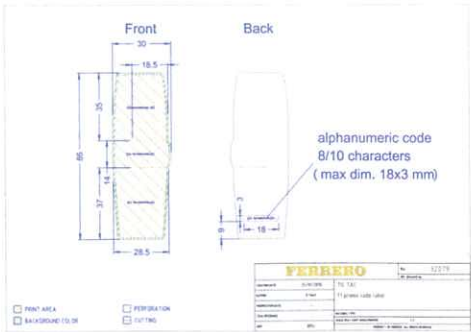
Aluminium

# FERRERO®

BM 1: GIACONE  
BM 2: //  
Template: 148094918694532334  
Description: TIC TAC G14,4 LABEL - STRAWBERRY MIX-  
Restyling 16/17  
Agency: ARTWORKR SRL

Last edit: 30/05/2019

- |  |                    |  |                         |
|--|--------------------|--|-------------------------|
|  | CMYK               |  | Technical Drawing light |
|  | Aluminium          |  | Dimensions              |
|  | Tic Tac STRAWBERRY |  | Bar Code Area           |
|  | PANTONE 192 C      |  | White Plate             |
|  | Tic Tac GREEN      |  | TEXT Area               |
|  |                    |  | PIN CODE Area           |







**KEO HƯƠNG SẦU VÀ ĐÀU BẠCH HÀ**

THÀNH PHẦN: DƯỢC: MACRODEXTIN, CHẤT ĐIỀU CHỈNH ĐỘ ACID (ACID CITRIC, ACID MALIC, ACID TARTRIC), CHẤT LẠM DÀY (GOM ARABIC), TINH BỘT GẠO, CÁC HƯƠNG TỰ NHIÊN VÀ GIỐNG TỰ NHIÊN, CHẤT CHỐNG ĐÔNG VON (MAGNESIUM STEARATE), BÓT DẦU (0.10%), BÓT NƯỚC CHANH, CHẤT LẠM BÓNG (CANNAUBA WAX), CHẤT TẠO MÀU (CARMOISINE), SẢN XUẤT TẠI AN ĐỖ BỞI FERRERO INDIA PRIVATE LIMITED - Plot Number F-13, Maharashtra Industrial Development Corporation - Baranmati - 411333, Pune District (Maharashtra), Ấn Độ

Nhà nhập khẩu và phân phối: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ sản xuất Hương Thủy - Địa chỉ: 39, phân khu 18A, Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiến, Nhà Bè, Hồ Chí Minh, Việt Nam. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: DÙNG TRỰC TIẾP. BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO THÔNG MÁT.



NGÀY SẢN XUẤT: xem "P" trên bao bì  
SỬ DỤNG TỐT NHẤT TRƯỚC: xem "E" trên bao bì

Số: 19080646-1/KQ

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số: 19080531/1908205

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ SẢN XUẤT HƯƠNG THỦY**

Địa chỉ: Nhà ở số 39 khu nhà ở tại phân khu 18A, Đường Nguyễn Hữu Thọ,  
Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận mẫu: 12/08/2019

Thời gian thử nghiệm: 12-15/08/2019

Ngày trả kết quả: 15/08/2019

Tên mẫu: **Kẹo Tic Tac hương dâu và dâu bạc hà**

Số lượng: 01 mẫu

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, đựng trong bao bì kín.

| STT | CHỈ TIÊU                               | KẾT QUẢ                      | ĐƠN VỊ | PHƯƠNG PHÁP THỬ      |
|-----|----------------------------------------|------------------------------|--------|----------------------|
| 01  | Aflatoxin tổng<br>(B1, B2, G1, G2) (*) | Không phát hiện<br>(LOD=0,5) | µg/kg  | TCVN 7596:2007       |
| 02  | Aflatoxin B1 (*)                       | Không phát hiện<br>(LOD=0,5) | µg/kg  | TCVN 7596:2007       |
| 03  | Melamine                               | Không phát hiện<br>(LOD=1,0) | mg/kg  | Ref TCVN 9048 : 2012 |

Ghi chú: Chỉ tiêu số 03 được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

Phụ trách PTN

Trần Thụy Thanh Thảo



Lê Quốc Việt

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample
  - Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp / Sample information was provided by the customer
  - (\*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận / Item was accredited by VILAS
  - (i) Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm (Bộ Y Tế) chỉ định / Item was assigned by Vietnam Food Administration (Ministry of Health)
- KPH: Không phát hiện / ND: Not detected, LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.



Số: 19080646-2/KQ

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số: 19080531/1908205

**Tên khách hàng:** CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ SẢN XUẤT HƯƠNG THỦY

**Địa chỉ:** Nhà ở số 39 khu nhà ở tại phân khu 18A, Đường Nguyễn Hữu Thọ,  
Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

**Ngày nhận mẫu:** 12/08/2019

**Thời gian thử nghiệm:** 12-15/08/2019

**Ngày trả kết quả:** 15/08/2019

**Tên mẫu:** Kẹo Tic Tac hương dâu và dâu bạc hà

**Số lượng:** 01 mẫu

**Tình trạng mẫu:** Mẫu thành phẩm, đựng trong bao bì kín.

| STT | CHỈ TIÊU        | KẾT QUẢ                       | ĐƠN VỊ | PHƯƠNG PHÁP THỬ |
|-----|-----------------|-------------------------------|--------|-----------------|
| 01  | Chì (Pb) (*)    | Không phát hiện<br>(LOD=0,01) | mg/kg  | AOAC 999.11     |
| 02  | Cadimi (Cd) (*) | Không phát hiện<br>(LOD=0,01) | mg/kg  | AOAC 999.11     |
| 03  | Arsen (As)      | Không phát hiện<br>(LOD=0,01) | mg/kg  | AOAC 986.15     |
| 04  | Thủy ngân (Hg)  | Không phát hiện<br>(LOD=0,01) | mg/kg  | AOAC 974.14     |

**Phụ trách PTN**



**Trần Thụy Thanh Thảo**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Quốc Việt**

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample  
2. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp / Sample information was provided by the customer  
3. (\*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận / Item was accredited by VILAS  
4. (i) Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm (Bộ Y Tế) chỉ định / Item was assigned by Vietnam Food Administration (Ministry of Health)  
KPH: Không phát hiện / ND: Not detected, LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.

Số: 19080646-3/KQ

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số: 19080531/1908205

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ SẢN XUẤT HƯƠNG THỦY**

Địa chỉ: Nhà ở số 39 khu nhà ở tại phân khu 18A, Đường Nguyễn Hữu Thọ,  
Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận mẫu: 12/08/2019 Thời gian thử nghiệm: 12-15/08/2019

Ngày trả kết quả: 15/08/2019

Tên mẫu: **Kẹo Tic Tac hương dâu và dâu bạc hà**

Số lượng: 01 mẫu

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, đựng trong bao bì kín.

| STT | CHỈ TIÊU                           | KẾT QUẢ         | ĐƠN VỊ | PHƯƠNG PHÁP THỬ                                                 |
|-----|------------------------------------|-----------------|--------|-----------------------------------------------------------------|
| 01  | Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)   | Không phát hiện | CFU/g  | TCVN 4884-1 : 2015<br>(ISO 4833-1 : 2013)                       |
| 02  | Coliforms(*)                       | Không phát hiện | CFU/g  | TCVN 6848 : 2007<br>(ISO 4832:2007)                             |
| 03  | <i>Escherichia coli</i> (*)        | Không phát hiện | MPN/g  | TCVN 7924-3:2017<br>(ISO 16649-3 : 2015)                        |
| 04  | <i>Staphylococcus aureus</i> (*)   | Không phát hiện | CFU/g  | TCVN 4830 -1 : 2005<br>(ISO 6888 – 1 : 1999 with<br>amd 1:2003) |
| 05  | <i>Clostridium perfringens</i>     | Không phát hiện | CFU/g  | TCVN 4991 : 2005<br>(ISO 7937:2004)                             |
| 06  | <i>Bacillus cereus</i> (*)         | Không phát hiện | CFU/g  | TCVN 4992 : 2005<br>(ISO 7932:2004)                             |
| 07  | Tổng số bào tử nấm men,<br>nấm mốc | Không phát hiện | CFU/g  | AOAC 2014-05                                                    |

Ghi chú:

Chi tiêu số 01-02, 04-07 có ngưỡng phát hiện =10CFU/g

Chi tiêu số 03 có ngưỡng phát hiện =0,3MPN/g

Phụ trách PTN

Trần Thụy Thanh Thảo



1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample

2. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp / Sample information was provided by the customer

3. (\*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận / Item was accredited by VILAS

4. (i) Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm (Bộ Y Tế) chỉ định / Item was assigned by Vietnam Food Administration (Ministry of Health)

KPH: Không phát hiện / ND: Not detected, LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.